

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHTM, ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Hình thức đào tạo: Chính quy

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Khánh	22AM0110016	038095041940	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	12/12/1995	CH28AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	06/06/2024	
2	Đặng Thị Ngân	22BM0110121	026185005276	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/10/1985	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	13/06/2024	
3	Nguyễn Minh Ngọc	22BM0110124	027300007906	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/10/2000	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	04/06/2024	
4	Nguyễn Quang	22BM0110130	001085018876	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	06/07/1985	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	11/06/2024	
5	Trần Đình Thiềng	22BM0110142	034080027211	Thái Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	29/10/1980	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	06/06/2024	
6	Vũ Nguyễn Kiều Trang	22BM0110144	035196002342	Hà Nam	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/09/1996	CH28BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	18/06/2024	
7	Vương Thùy Linh	22BM0110038	008192000457	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/07/1992	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	18/06/2024	
8	Vũ Thị Minh Trang	22BM0110077	008191006132	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/09/1991	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	10/06/2024	
9	Mai Thị Lệ Hường	22BM0110032	025185021074	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/08/1985	CH28BQLKT.N6	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	07/06/2024	
10	Nguyễn Trà Phương	22BM0110054	027090001035	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	24/05/1990	CH28BQLKT.N6	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	19/06/2024	
11	Chu Văn Tuấn	22BM0110064	001085047851	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	06/05/1985	CH28BQLKT.N6	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	07/06/2024	
12	Nguyễn Việt Hoàng	23AM0110029	001097000313	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	25/12/1997	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	28/11/2024	
13	Vũ Thị Minh Huệ	23AM0110032	038178041239	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/10/1978	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
14	Trương Quang Vinh	23AM0110097	001081002803	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	10/06/1981	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	22/11/2024	
15	Trương Phương Thảo	23AM0110128	030197002888	Hải Dương	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/09/1997	CH29AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
16	Nguyễn Thị Thùy Linh	22AM0101012	034199009380	Thái Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/10/1999	CH28AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1847/QĐ-ĐHTM ngày 25/10/2023	29/11/2023	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
17	Trần Thị Mai Phương	22AM0101039	040192000518	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	14/12/1992	CH28AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1847/QĐ-ĐHTM ngày 25/10/2023	24/11/2023	
18	Nguyễn Thanh Thúy	22AM0101020	030189003432	Hải Dương	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/11/1989	CH28AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	26/02/2024	
19	Nguyễn Thị Tố Uyên	22AM0101022	034199000538	Thái Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/11/1999	CH28AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1847/QĐ-ĐHTM ngày 25/10/2023	24/11/2023	
20	Nguyễn Thị Vân Anh	22BM0101001	034195002847	Thái Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/09/1995	CH28BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	18/06/2024	
21	Nguyễn Khắc Dũng	23AM0101011	025076000051	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	26/10/1976	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	27/11/2024	
22	Đào Duy Hùng	23AM0101028	038084000492	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	05/12/1984	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
23	Nguyễn Thanh Hùng	23AM0101029	001086018302	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	12/04/1986	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	29/11/2024	
24	Trần Quang Hưng	23AM0101032	035088002909	Hà Nam	Nam	Kinh	Việt Nam	20/01/1988	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	23/11/2024	
25	Nguyễn Thị Hương	23AM0101034	019199003545	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/01/1999	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	27/11/2024	
26	Nguyễn Quang Minh	23AM0101042	037081002390	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	27/12/1981	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
27	Nguyễn Thị Ngọc	23AM0101047	113322775	Hòa Bình	Nữ	Mường	Việt Nam	11/02/1988	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	29/11/2024	
28	Nguyễn Ngọc Phú	23AM0101051	031201000163	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	30/11/2001	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
29	Bùi Trần Thắng	23AM0101056	001079013929	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	27/11/1979	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
30	Nguyễn Thị Minh Thùy	23AM0101059	036179000019	Nam Định	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/02/1979	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
31	Trần Thanh Toàn	23AM0101061	038075009060	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	31/10/1975	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
32	Nguyễn Thành Trung	23AM0101064	026091007331	Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	Việt Nam	14/09/1991	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	29/11/2024	
33	Nguyễn Danh Đông	22BM0121002	042092011181	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Việt Nam	18/01/1992	CH28BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	11/06/2024	
34	Nguyễn Văn Hưng	22BM0121005	030090020070	Hải Dương	Nam	Kinh	Việt Nam	25/10/1990	CH28BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	04/06/2024	
35	Phạm Thị Hải Duyên	23AM0121005	031300004190	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/09/2000	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	29/11/2024	
36	Cao Thị Tố Đông	23AM0121009	038193007125	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	22/01/1993	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	29/11/2024	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
37	Nguyễn Huy Đức	23AM0121010	027091000174	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	18/11/1991	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	28/11/2024	
38	Bùi Thị Thương	23AM0121027	001192006918	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/12/1992	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	27/11/2024	
39	Ngô Thị Trang	23AM0121029	036196015332	Nam Định	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/09/1996	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
40	Trần Gia Cường	22AM0201021	036091001185	Nam Định	Nam	Kinh	Việt Nam	08/11/1991	CH28ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1847/QĐ-ĐHTM ngày 25/10/2023	23/11/2023	
41	Nguyễn Tiến Nam	22AM0201009	034089005932	Thái bình	Nam	Kinh	Việt Nam	18/12/1989	CH28ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1847/QĐ-ĐHTM ngày 25/10/2023	29/11/2023	
42	Nguyễn Minh Nguyệt	22AM0201010	034199004666	Thái Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/10/1999	CH28ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1847/QĐ-ĐHTM ngày 25/10/2023	23/11/2023	
43	Lương Thanh Tùng	22AM0201014	020082003378	Lạng Sơn	Nam	Tày	Việt Nam	24/09/1982	CH28ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
44	Nguyễn Thị Khánh Linh	22BM0201022	014198003237	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/06/1998	CH28BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	12/06/2024	
45	Nguyễn Thế Anh	23AM0201001	001094016844	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	13/05/1994	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
46	Lê Văn Hùng	23AM0201018	038085008952	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	16/10/1985	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	23/11/2024	
47	Lê Thị Kim Oanh	23AM0201027	040188001659	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/07/1988	CH29ATCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
48	Bùi Thị Huyền Trang	22BM0301021	001185005759	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/07/1985	CH28BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	07/06/2024	
49	Nguyễn Thiết Giáp	23AM0301005	037083003953	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	19/12/1983	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
50	Dương Thị Hồng Hà	23AM0301006	030193002046	Hải Dương	Nữ	Kinh	Việt Nam	17/09/1993	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
51	Kiều Tuyết Hoa	23AM0301008	008192010975	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/11/1992	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
52	Hà Thanh Huyền	23AM0301009	026184008931	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/12/1984	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
53	Phan Hữu Hoàng Huy	23AM0404008	040097007719	Nghệ An	Nam	Kinh	Việt Nam	29/04/1997	CH29AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	28/11/2024	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
54	Ngô Thị Lan Hương	23AM0404010	020194005219	Lạng Sơn	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/01/1994	CH29AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	26/11/2024	

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Nguyễn Hoàng